

Số: **246** /KH-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **21** tháng 01 năm 2022

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện Chỉ thị số 33/CT-TTg
ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ

Thực hiện Chỉ thị số 33/CT-TTg ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục tăng cường và đổi mới công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới, Ủy ban nhân dân Thành phố xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tạo sự chuyển biến tích cực về nhận thức và hành động của chính quyền các cấp về vai trò, tầm quan trọng của công tác dân vận gắn với nhiệm vụ phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội sau đại dịch COVID-19; khắc phục những hạn chế, thiếu sót nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu quả công tác dân vận trong cơ quan nhà nước, góp phần xây dựng Nhà nước pháp quyền, dân chủ, xây dựng nền hành chính nhà nước phục vụ, chuyên nghiệp, hiện đại, trong sạch, vững mạnh, công khai, minh bạch, gần dân, bảo đảm quyền làm chủ của Nhân dân; củng cố vững chắc lòng tin của Nhân dân đối với Đảng và Nhà nước.

2. Xác định vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện công tác dân vận, từng bước đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, tinh thần phục vụ Nhân dân phù hợp với tình hình thực tế theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

3. Nâng cao nhận thức của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước; nêu cao tinh thần phục vụ và ý thức trách nhiệm trước Nhân dân. Kịp thời phát hiện, ngăn ngừa hành vi sách nhiễu, gây phiền hà cho tổ chức, công dân trong thi hành nhiệm vụ và giải quyết thủ tục hành chính của đội ngũ công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước.

4. Triển khai thực hiện nghiêm túc, chặt chẽ, đồng bộ, đảm bảo chất lượng, hiệu quả Chỉ thị số 33/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy, chính quyền; sự phối hợp chặt chẽ giữa chính quyền và Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội trong công tác dân vận.

II. NỘI DUNG

1. **Tổ chức quán triệt và thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận**

- Tiếp tục quán triệt, tuyên truyền vị trí, vai trò của công tác dân vận, trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị đối với công tác dân vận; đặc biệt là Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03 tháng 6 năm 2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về “Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới”; Quyết định số 217-QĐ/TW và Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12 tháng 12 năm 2013 của Bộ Chính trị ban hành “Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội” và “Quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền”; Kết luận số 114-KL/TW ngày 14 tháng 7 năm 2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan nhà nước các cấp; Quyết định số 23-QĐ/TW ngày 30 tháng 7 năm 2021 của Bộ Chính trị về việc ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị.

- Gắn việc xây dựng chương trình, kế hoạch tổ chức thực hiện công tác dân vận với việc triển khai nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, nhiệm vụ phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội sau đại dịch COVID-19.

- Công tác dân vận phải thực sự hiệu lực, hiệu quả, đóng góp thiết thực vào công cuộc xây dựng nền hành chính nhà nước phục vụ Nhân dân, dân chủ, pháp quyền, chuyên nghiệp, hiện đại, trong sạch, vững mạnh, công khai, minh bạch; xây dựng, phát triển Thành phố, phát triển đất nước và hội nhập quốc tế.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nhận thức về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác dân vận

- Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị chú trọng đẩy mạnh thực hiện tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác dân vận; về vị trí, vai trò, trách nhiệm của cơ quan hành chính nhà nước và cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện công tác dân vận, bảo đảm công tác dân vận luôn gắn gũi với Nhân dân.

- Chú trọng đổi mới nội dung và hình thức tuyên truyền, vận động Nhân dân sao cho dễ hiểu, dễ nhớ, dễ thực hiện, nhất là trong bối cảnh dịch bệnh COVID-19. Chú trọng tuyên truyền, vận động người dân ở vùng ngoại thành, nơi còn khó khăn, đồng bào dân tộc thiểu số, đồng bào các tôn giáo.

3. Tiếp tục thực hiện tốt phong trào thi đua “Dân vận khéo”, gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

- Tiếp tục thực hiện tốt và vận động Nhân dân tích cực tham gia thực hiện các phong trào thi đua “Dân vận khéo” trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng, gắn với việc thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18 tháng 5 năm 2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW

ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Bộ Chính trị “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

- Chú trọng tuyên truyền, cổ vũ gương người tốt, việc tốt. Bình chọn, nhân rộng gương tiêu biểu, điển hình “Dân vận khéo”, “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

4. Tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030

- Tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 theo Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ, gắn với thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025.

- Đổi mới căn bản hoạt động quản lý, điều hành của cơ quan hành chính nhà nước theo hướng hiệu lực, hiệu quả, công khai, minh bạch, dân chủ, thân thiện và gần dân; bảo đảm sự tham gia giám sát và quyền làm chủ của Nhân dân; cụ thể hóa, thực hiện tốt phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”.

- Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu; từng cơ quan, đơn vị rà soát khắc phục ngay các điểm nghẽn trong thủ tục hành chính, lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo đánh giá hiệu quả công tác cải cách hành chính. Thực hiện hiệu quả, quyết liệt các giải pháp nâng cao chỉ số cải cách hành chính, chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh trên địa bàn Thành phố, chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.

- Đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền, nhất là trong giải quyết thủ tục hành chính; hoàn thành việc rà soát và sắp xếp tinh gọn bộ máy; ưu tiên nguồn lực, thực hiện hiệu quả chuyển đổi số.

5. Tăng cường giáo dục đạo đức công vụ, nâng cao tinh thần trách nhiệm, ý thức phục vụ Nhân dân của cán bộ, công chức, viên chức

- Phát huy vai trò gương mẫu của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức, nâng cao ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ Nhân dân; đổi mới và thực hiện phong cách làm việc “trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân”, “nghe dân nói”, “nói dân hiểu”, “hướng dẫn dân làm”, “làm dân tin”, khắc phục bệnh thành tích, hành chính, quan liêu xa dân.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Quyết định số 67/2017/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành quy định về quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động làm việc trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra công vụ, xử lý nghiêm

những cán bộ, công chức, viên chức có hành vi cửa quyền, gây phiền hà cho Nhân dân, xâm phạm quyền và lợi ích chính đáng của Nhân dân.

6. Tổ chức thực hiện tốt Luật Tiếp cận thông tin; tập trung giải quyết các bức xúc, kiến nghị của Nhân dân

- Tổ chức thực hiện tốt Luật Tiếp cận thông tin nhằm bảo đảm quyền tiếp cận thông tin của công dân; thực hiện nghiêm túc trách nhiệm tiếp công dân, tăng cường, công khai đối thoại tiếp dân tại cơ sở, nơi xảy ra vụ việc. Thực hiện nghiêm túc việc niêm yết, công khai các thủ tục hành chính. Tiếp tục duy trì, áp dụng và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO trong giải quyết hồ sơ hành chính, tạo thuận lợi cho tổ chức, công dân.

- Tập trung giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân, nhất là những vụ việc phức tạp, tồn đọng, kéo dài, dư luận quan tâm; giải quyết kịp thời những bức xúc, nguyện vọng chính đáng của người dân.

- Thực hiện tốt Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 ngày 20 tháng 4 năm 2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XI về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn và Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập. Nâng cao hiệu quả thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, gắn với phòng, chống tham nhũng, quan liêu; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

7. Tích cực phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội

- Chủ động phối hợp, tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tham gia giám sát, phản biện xã hội theo Quyết định số 217-QĐ/TW và Quyết định số 218-QĐ/TW.

- Thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ theo Quy chế phối hợp công tác; các nội dung phối hợp được triển khai toàn diện, thiết thực và hướng vào giải quyết những vấn đề cấp thiết trong đời sống Nhân dân, phát triển kinh tế - xã hội, tạo đồng thuận xã hội, góp phần củng cố, mở rộng, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và quận, huyện

- Hằng năm xây dựng chương trình, kế hoạch và tổ chức thực hiện công tác dân vận gắn với thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, thực hiện dân chủ cơ sở; đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu, tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác dân vận trong cơ quan, đơn vị.

- Định kỳ báo cáo 6 tháng (*trước ngày 10 tháng 5*), báo cáo năm (*trước ngày 10 tháng 11*) về tình hình thực hiện công tác dân vận của chính quyền, dân chủ cơ sở của cơ quan, đơn vị và của ngành; tình hình thực hiện Kế hoạch này gửi Sở Nội vụ tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố.

2. Ngoài các nội dung phải thực hiện tại Mục 1, người đứng đầu các cơ quan sau đây có trách nhiệm thực hiện và định kỳ báo cáo gửi Sở Nội vụ tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố

a) Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố

- Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố về thực hiện Quy chế phối hợp giữa Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và Ban Thường trực Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố; công tác đối thoại, tiếp công dân.

- Tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về thủ tục hành chính trên địa bàn Thành phố; đánh giá, phân loại phản ánh, kiến nghị; chuyển cơ quan có thẩm quyền xử lý phản ánh, kiến nghị theo quy định và công khai kết quả để người dân, doanh nghiệp biết.

- Báo cáo tình hình triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4.

b) Sở Nội vụ

- Phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, các sở, ngành Thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố hướng dẫn triển khai, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Kế hoạch này; kịp thời báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố chỉ đạo giải quyết những vấn đề phát sinh.

- Tham mưu báo cáo tình hình thực hiện Chỉ thị số 33/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ trình Ủy ban nhân dân Thành phố báo cáo Bộ Nội vụ theo quy định.

c) Thanh tra Thành phố

Tham mưu báo cáo kết quả công tác tiếp công dân, tiếp xúc, đối thoại, giải quyết kiến nghị, đơn thư khiếu nại, tố cáo.

d) Sở Tài nguyên và Môi trường

Tham mưu báo cáo tình hình thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TU ngày 19 tháng 10 năm 2018 của Ban Thường vụ Thành ủy về việc tiếp tục thực hiện Cuộc vận động “Người dân Thành phố Hồ Chí Minh không xả rác ra đường, kênh rạch vì Thành phố sạch, xanh và thân thiện môi trường”.

đ) Sở Xây dựng

Tham mưu báo cáo tình hình thực hiện Chỉ thị số 23-CT/TU ngày 25 tháng 7 năm 2019 của Ban Thường vụ Thành ủy về việc tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về trật tự đô thị trên địa bàn Thành phố.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc các đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- TTUB: CT, các PCT;
- UBMTTQVN Thành phố;
- Ban Dân vận Thành ủy;
- Các Ban HĐND Thành phố;
- Các sở, ngành, đoàn thể Thành phố;
- Sở Nội vụ;
- UBND quận, huyện, TP Thủ Đức;
- VPUB: CVP, PCVP/VX;
- Phòng VX, TH, KSTTHC;
- Lưu: VT, (VX-Tri). *JS*



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Võ Văn Hoan